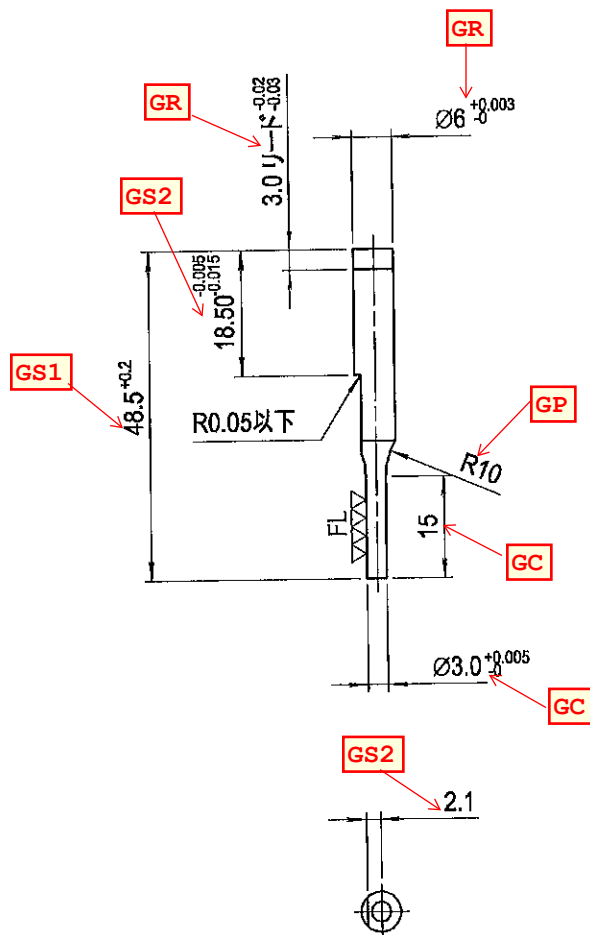


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
Init.	2009/08/14			Wu_Chin_Wuu	Chang_Fu_Rung	0.0000	±0.002	0.000 +0	+0 -0.005
△						0.000	±0.005	0.000 -0	+0.005 -0
△						0.00	±0.01	0.00 +0	+0 -0.01
△						0.0	±0.1	0.00 -0	+0.01 -0
△						0.	±0.2	0.0 +0	+0 -0.1
								0.0 -0	+0.1 -0
						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED			
						FINISH MARKS			
						G (FL)			



S CHUẨN

DWN.	CHKD.	TITLE	
Wu_Chin_Wuu	Chang_Fu_Rung	部品図	
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	
HRC		部品図	
MATERIAL	DATE	SCALE	
WC(D30/HIP)	2009/08/14	1:1	

出図
製作・検収用図面
検収完了後要廃棄
2023-04-21
VDM 生産支援課

DWG.No.

S795958

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

414 304 0315

SNO: **S795958**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: WCD30 Ø7*55	GR:75 GS:25 GC:60 GS2:30 GP:30 KT